SBW - 2011 Dave Richardson Race Series - Results - FINAL

Men "A"	# 1 - TT	# 2 - RR	# 3 - Crit	# 4 - RR	# 5 - TT	# 6 - Crit	# 7 - RR	# 8 - TT	# 9 - Crit	Omnium	# 10 - Crit	# 11 - TT		
	08/28/11	09/10/11	09/18/11	10/01/11	10/09/11	10/16/11	10/29/11	10/30/11	10/30/11	Points	11/13/11	11/20/11	TOTAL	
Name	Baxter	Encinal	Dom Hills	Bouquet	Trancas	Cren/Ball	Para Rnch	PV-short	Telo	race 7/8/9	Carson	PV-domes	POINTS	Name
Minn, Robert	22:39 - 6	2	1 - 12	2 - 9	33:10 - 7	4 - 6+2	5 - 5	9:49 - 2	6 - 4	11= 3	1 - 12+2	*	72	Minn, R.
McNulty, John	22:05 - 12	2 - 9	5 - 5	2	32:21 - 12	2 - 9+2	2 - 9	2-8:58- 9	5 - 5	23-2= 9	2 - 9+2	1-22:34-12	106	McNulty, J.
Munizza, Tom	*	3 - 7	2	2	35:47 - 5	2	2	*	*	*	2	*	22	Munizza, T.
Albelda, Burke	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	2	*	2	Albelda, B.
Axt, Omar	*	2	4 - 6	*	*	2	*	*	*	*	*	*	10	Axt, O.
Che, Paul	22:29 - 9	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	9	Che, P.
Carr, G. (non 55+)	*	*	*	6 - 4	*	*	*	*	*	*	*	*	4	Carr, G.
Becker, Alan	*	6 - 4	2	*	*	*	*	*	*	*	*	*	6	Becker, A.
Reid, Lane	22:44 - 5	2	2 (+ 2)	2	34:26 - 6	2	2	4-9:22- 6	2 - 9+2	17-4= 7	2	25:51 - 2	51	Reid, L.
Halasi, Shon	*	*	2	*	*	2	*	*	2	*	*	*	6	Halasi, S.
Mendez, Jose	*	2	2	2	41:05 - 2	2	2	10:50 - 2	2	6= 3	2	28:41 - 2	23	Mendez, J.
Sato, Kurt	*	*	*	*	*	2	*	*	*	*	4 - 6	*	8	Sato, K.
Pospisil, Jeff	*	4 - 6	2	4 - 6	*	3 - 7	*	*	1 - 12	*	3 - 7	*	40	Pospisil, J.
Tomic, Jeff	*	*	*	5 - 5	*	*	6 - 4	6-9:33- 4	4 - 6	14-5= 6	2	5-24:34-5	32	Tomic, J.
King, Andrew	22:31 - 7	*	*	1 - 12	32:46 - 9	1 - 12	1 - 12	1-8:57 - 12	2	26-1= 11	5 - 5	2-22:58-9	91	King, A.
Neumann, Mark	23:06 - 4	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	4	Neumann, M.
Richardson, Eric	25:43 - 2	2	2	2	37:23 - 2	2	2	11:06 - 2	2	6= 3	2	28:11 - 2	25	Richardson, E.
Winn, Chuck	*	*	3 - 7	*	*	2	2	10:26 - 2	2	6= 3	*	27:43 - 2	20	Winn, C.
Ferro, Jerry	25:25 - 2	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	29:34 - 2	4	Ferro, J.
Steele, B. (non 55+)	*	*	2	2	*	*	2	*	*	*	*	*	6	Steele, B.
Cushey, Ron	*	*	6 - 4	*	*	*	*	*	*	*	*	*	4	Cushey, R.
Wang, Tony	23:49 - 2	1 - 12	2 - 9	3 - 7	*	5 - 5	3 - 7	3-9:12- 7	3 - 7+2	21-3= 8	2	3-23:32-7	75	Wang, T.
Gallo, Grey	*	2	2	*	*	2	*	10:00 - 2	2	*	*	*	10	Gallo, G.
Reid, Weston	23:29 - 2	2	2	2	35:57 - 4	2	*	*	*	*	*	*	14	Reid, W.
Yee, Spencer	from B - 6	5 - 5	2	2	36:39 - 2	6 - 4	4 - 6	5-9:23 - 5	2	13-6= 5	6 - 4	4-23:53-6	55	Yee, S.
Pallett, Elliott	*	*	*	*	*	*	2	9:41 - 2	2	6= 3	2	6-25:15-4	15	Pallett, E.
JUNIOR														JUNIOR

Men "B"	# 1 - TT	# 2 - RR	# 3 - Crit	# 4 - RR	# 5 - TT	# 6 - Crit	# 7 - RR	# 8 - TT	# 9 - Crit	Omnium	# 10 - Crit	# 11 - TT		
	08/28/11	09/10/11	09/18/11	10/01/11	10/09/11	10/16/11	10/29/11	10/30/11	10/30/11	Points	11/13/11	11/20/11	TOTAL	
Name	Baxter	Encinal	Dom Hills	Bouquet	Trancas	Cren/Ball	Para Rnch	PV-short	Telo	race 7/8/9	Carson	PV-domes	POINTS	Name
Yee, Spencer	25:00 - 12	to A											X	Yee, S.
Yang, Caleb	26:10 - 9	1 - 12	2	1 - 12	*	*	1 - 12	*	*	*	*	*	47	Yang, C.

Women "A"	# 1 - TT	# 2 - RR	# 3 - Crit	# 4 - RR	# 5 - TT	# 6 - Crit	# 7 - RR	# 8 - TT	# 9 - Crit	Omnium	# 10 - Crit	# 11 - TT		
	08/28/11	09/10/11	09/18/11	10/01/11	10/09/11	10/16/11	10/29/11	10/30/11	10/30/11	Points	11/13/11	11/20/11	TOTAL	
Name	Baxter	Encinal	Dom Hills	Bouquet	Trancas	Cren/Ball	Para Rnch	PV-short	Telo	race 7/8/9	Carson	PV-domes	POINTS	Name
King, Monica	25:32 - 7	*	*	2 - 9	38:47 - 9	*	2 - 9	*	*	*	*	*	34	King, M.
Unverzagt, Tara	26:42 - 6	1 - 12	1 - 12	1 - 12	37:57 - 12	*	1 - 12	1-11:40-12	1 - 12	36-1= 11	*	*	101	Unverzagt, T.
Johansen, Jennifer	*	*	*	*	*	*	*	*	2 - 9	*	*	*	9	Johansen, J.
Tomic, Rochelle	*	*	*	3 - 7	*	*	*	*	*	*	*	*	7	Tomic, R.
Mattes, Sarah	25:05 - 12	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	12	Mattes, S.
Rock, Lynnette	25:27 - 9	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	9	Rock, L.

Women "B"	# 1 - TT	# 2 - RR	# 3 - Crit	# 4 - RR	# 5 - TT	# 6 - Crit	# 7 - RR	# 8 - TT	# 9 - Crit	Omnium	# 10 - Crit	# 11 - TT		
	08/28/11	09/10/11	09/18/11	10/01/11	10/09/11	10/16/11	10/29/11	10/30/11	10/30/11	Points	11/13/11	11/20/11	TOTAL	
Name	Baxter	Encinal	Dom Hills	Bouquet	Trancas	Cren/Ball	Para Rnch	PV-short	Telo	race 7/8/9	Carson	PV-domes	POINTS	Name
Richardson,Patrizia	26:57 - 12	*	1 - 12	1 - 12	41:35 - 12	*	*	1-12:19-12	*	*	*	1-32:37-12	72	Richardson,P.
Steele, Theresa	27:01- 9	*	*	1 - 12	*	*	*	*	*	*	*	*	21	Steele, T.
				OK										

Master 55+ "A"	# 1 - TT	# 2 - RR	# 3 - Crit	# 4 - RR	# 5 - TT	# 6 - Crit	# 7 - RR	# 8 - TT	# 9 - Crit	Omnium	# 10 - Crit	# 11 - TT		
	08/28/11	09/10/11	09/18/11	10/01/11	10/09/11	10/16/11	10/29/11	10/30/11	10/30/11	Points	11/13/11	11/20/11	TOTAL	
Name	Baxter	Encinal	Dom Hills	Bouquet	Trancas	Cren/Ball	Para Rnch	PV-short	Telo	race 7/8/9	Carson	PV-domes	POINTS	Name
Anderson, Paul	26:49 - 5	2 - 9	3 - 7	3 - 7	39:37 - 7	*	*	*	*	*	*	*	35	Anderson, P.
Post, Kevin	*	6 - 4	4 - 6	*	*	*	*	*	*	*	*	*	10	Post, K.
Heise, Jim	*	*	*	*	*	*	5 - 5	*	*	*	*	*	5	Heise, J.
Holzapfel, Eric	*	*	*	*	*	*	4 - 6	4-12:02-6	*	*	*	*	12	Holzapfel, R.
Herman, Tom	26:19 - 6	5 - 5	1 - 12	4 - 6	39:50 - 6	3 - 7	*	*	*	*	*	*	42	Herman, T.
Buescher, Tom	25:47 - 7	1 - 12	*	*	41:25 - 5	1 - 12	1 - 12	3-10:30- 7	1 - 12	31-1= 11	1 - 12	3-27:06-7	97	Buescher, T.
Iwadare, Mick	23:57 - 12	3 - 7	*	2 - 9	35:45 - 12	*	3 - 7	1-10:15-12	2 - 9	28-2= 9	3 - 7	1-25:58-12	96	Iwadare, M.
Alpert, Cary	25:20 - 9	4 - 6	2 - 9	1 - 12	37:48 - 9	2 - 9	2 - 9	2-10:26- 9	3 - 7	25-3= 8	2 - 9	2-26:22-9	105	Alpert, C.

Master 55+ "B"	# 1 - TT	# 2 - RR	# 3 - Crit	# 4 - RR	# 5 - TT	# 6 - Crit	# 7 - RR	# 8 - TT	# 9 - Crit	Omnium	# 10 - Crit	# 11 - TT		
	08/28/11	09/10/11	09/18/11	10/01/11	10/09/11	10/16/11	10/29/11	10/30/11	10/30/11	Points	11/13/11	11/20/11	TOTAL	
Name	Baxter	Encinal	Dom Hills	Bouquet	Trancas	Cren/Ball	Para Rnch	PV-short	Telo	race 7/8/9	Carson	PV-domes	POINTS	Name